

Bản án số: 48/2017/HSST
Ngày 8-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lạc

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Lợi

2. Bà Phan Thị Ánh Duyên

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên toà: Ông Hoàng Liên Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân Thị trấn S, huyện C, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2017/HSST ngày 17/7/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2017/QĐXX-ST ngày 23/8/2017 đối với các bị cáo:

1- PHÙNG ĐỨC T sinh năm 1993; nơi ĐKNKTT: Khu 8 xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: Lớp 9/12; con ông Phùng Đức N (đã chết); con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1957, hiện ở xã P, huyện C; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt và tạm giữ ngày 11/4/2017, chuyển tạm giam ngày 14/4/2017. Hiện nay đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ; danh chỉ bản số 075 do Công an huyện C, tỉnh Phú Thọ lập ngày 11/4/2017 (Có mặt).

2- HÀ CÔNG M sinh năm 1994; nơi ĐKNKTT: Khu 6 xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: Lớp 11/12; con ông Hà Đức T, sinh năm 1967; con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1968, hiện ở xã P, huyện C; vợ: Hoàng Thị Tú A, sinh năm 1997 và 01 con sinh ngày 21/5/2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt và tạm giữ ngày 16/03/2017, chuyển tạm giam ngày 22/03/2017. Hiện nay đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ; danh chỉ bản số 053 do Công an huyện C, tỉnh Phú Thọ lập ngày 16/03/2017 (Có mặt).

Người bị hại:

1 - Anh Đỗ Chí C, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Trú tại: Khu 3 xã P , huyện C, tỉnh Phú Thọ

2 - Anh Hà Đỗ Xuân Th, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Trú tại: Khu 3 xã P , huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Duy A, sinh năm 1967 – Khu 7 xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại bản cáo trạng số 45/KSĐT ngày 15/7/2017 của VKSND huyện C đã quyết định truy tố các bị cáo Phùng Đức T và Hà Công M về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 với các tình tiết phạm tội như sau: Chiều ngày 15/03/2017 Phùng Đức T, sinh năm 1993 ở khu 8 xã P, huyện C đi dự đám cưới tại gia đình chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1971 ở khu 7 xã P, huyện C. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm, uống rượu xong T ra bàn uống nước. Tại đây T gặp anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1992 ở cùng xã, trong quá trình nói chuyện, hai bên xảy ra mâu thuẫn, xô xát, cãi chửi nhau. Do đã uống rượu say nên sau khi cãi nhau với C, T tức giận bỏ đi ra ngoài đám cưới rồi gọi điện thoại cho bạn là Hà Công M, sinh năm 1994 ở khu 6 xã P bảo M lên đám cưới đón T, M đồng ý. Sau đó T đi sang nhà anh Trần Duy A ở gần đám cưới để hỏi mượn dao. Khi mượn dao T không nói với anh A về việc T mượn dao làm gì. Anh A cho rằng mượn dao để đi làm giúp đám cưới nên đồng ý cho T mượn 02 con dao: 01 con dao chuôi gỗ dài 11cm kiểu dao phay có 01 lưỡi sắc bằng kim loại dài 30cm, dao màu đen xám, ở đầu lưỡi dao có một lỗ khuyết hình tròn, phần rộng nhất của lưỡi dao là 7cm, phần hẹp nhất là 3cm; 01 con dao cả chuôi và lưỡi đều bằng kim loại dài khoảng 40cm, bản rộng khoảng 4cm. T cầm 02 con dao đứng đợi M ở đầu ngõ cách cổng đám cưới khoảng 300m. Khi M đến, Thành nói với M là T bị đánh nhưng không nói rõ là bị ai đánh rồi đưa cho M con dao phay chuôi gỗ. M hiểu là T rủ M đi đánh nhau và M đồng ý. T và M không bàn bạc trước sẽ đánh ai, đánh như thế nào. Sau khi đưa dao cho M, T cầm con dao còn lại ở tay phải, giấu ở sau lưng rồi đi vào đám cưới, M đi theo sau T, cách T khoảng 10m. Khi vào bên trong đám cưới, T thấy có một số thanh niên đang ngồi uống nước gần cổng nhìn thấy T thì đứng dậy, cho rằng những người này là bạn của C đứng dậy để đánh mình nên T dùng dao đang cầm ở tay phải chém liên 02 phát. Đầu tiên T cầm dao chém theo hướng từ phải qua trái, từ trên xuống dưới về phía anh Đỗ Chí C, sinh năm 1988 ở khu 3 xã P, huyện C. Anh C đưa tay phải lên đỡ nên T đã chém trúng kẽ ngón 1,2 bàn tay phải của anh C. Liên sau đó T dùng dao chém theo hướng từ trái qua phải, chém trúng vào mặt bàn tay trái của anh Hà Đỗ Xuân Th, sinh năm 1993 ở xã P. Bị chém anh Th bỏ chạy, còn anh C cúi người xuống đẩy T lùi về phía sau. M đứng ở sau lưng anh C, thấy T chém anh C, M cũng dùng dao chém từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong, chém trúng bả vai phải của anh C . Sau đó M dùng dao tiếp tục chém theo hướng từ trên xuống dưới nhằm vào lưng anh C, nhưng do anh C nhồm dậy nên

chém trúng vào đầu anh C khiến dao M cắm rơi xuống sân. Lúc này mọi người ở đám cưới ra can ngăn nên T và M không đánh ai nữa. Sau đó mọi người đưa anh C và anh Th đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện C.

Tại biên bản xác định thương tích ban đầu ngày 16/03/2017 tại bệnh viện đa khoa huyện C, xác định thương tích của anh Hà Đỗ Xuân Th như sau: Mặt ngoài đầu xa đốt 1 ngón 2,3,4 bàn tay trái có vết thương chạy ngang dài 1,5cm. Đứt bán phần gân duỗi ngón 2,3,4 bàn tay trái, bờ gọn, không lộ dị vật. Cảm giác các ngón còn, vận động ngón 2,3,4 tư thế duỗi còn yếu.

Tại biên bản xác định thương tích ban đầu ngày 16/03/2017 tại bệnh viện đa khoa huyện C, xác định thương tích của anh Đỗ Chí C: Vùng đỉnh cằm phải có vết thương chạy dọc dài 7cm, bờ sắc gọn, không có dị vật, sâu tới xương, đứt cân galia. Vùng lưng phải sau xương bả vai có vết thương dài 4cm, rách lá da sâu 05cm, bờ gọn không có dị vật. Rách liên ngón 1,2 bàn tay phải có vết thương dài 3cm, sâu 1cm, bờ sắc gọn, không có dị vật.

Ngày 16/03/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của anh Đỗ Chí C và anh Hà Đỗ Xuân Th.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 45 ngày 17/03/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ xác định thương tích của Hà Đỗ Xuân Th: Gãy đầu xa đốt ngón 2 bàn tay trái: 02%; vết thương đứt bán phần gân duỗi ngón 2 bàn tay trái đang trong thời gian điều trị: 02%; vết thương đứt bán phần gân duỗi ngón 3 bàn tay trái đang trong thời gian điều trị: 02%; vết thương đứt bán phần gân duỗi ngón 4 bàn tay trái đang trong thời gian điều trị: 02%; ba vết thương mặt mu ngón 2,3,4 bàn tay trái: 03%. Áp dụng phương pháp cộng lùi các tổn thương: 10,53%, làm tròn 11%. Kết luận: Tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe của anh Hà Đỗ Xuân Th là 11%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 44 ngày 17/03/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ xác định thương tích của Đỗ Chí C: Vết thương vỡ xương đỉnh cằm phải: 08%; vết thương rách da vùng đỉnh cằm phải: 04%; vết thương rách da sau vai phải và vết thương rách da bàn tay phải: 03%. Áp dụng phương pháp cộng lùi các tổn thương: 14,32%, làm tròn: 14%. Kết luận: Tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe của anh Đỗ Chí C là 14%.

Ngày 16/03/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Phùng Đức T và Hà Công M. Cùng ngày cơ quan điều tra đã bắt được Hà Công M, còn Phùng Đức T đã bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 11/4/2017 Phùng Đức T đã đến cơ quan CSĐT Công an huyện C đầu thú.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện C giữ nguyên quyết định truy tố và khẳng định bản cáo trạng đã quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật đã nêu là hoàn toàn đúng.

Đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Phùng Đức T và Hà Công M phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm b,p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 60 – BLHS năm 1999

Đề nghị phạt bị cáo Phùng Đức T 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm.

Đề nghị phạt bị cáo Hà Công M 2 năm 6 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm.

Áp dụng khoản 4 điều 227 – BLTTHS: Trả tự do cho các bị cáo Phùng Đức T và Hà Công M ngay tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tạm giam về tội phạm nào khác.

- Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận các bị cáo T, M cùng gia đình đã bồi thường cho anh Th, anh C theo thỏa thuận được lập ngày 23/03/2017 là hợp pháp.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao kiểu dao phay có lưỡi bằng kim loại dài 30cm màu đen xám. ở đầu lưỡi dao có một lỗ khuyết hình tròn. Chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 07cm, chỗ hẹp nhất là 03cm. Chuôi dao bằng gỗ dài 11cm; 01 chiếc áo giả da màu đen, tại vùng lưng áo có một vết rách dài 04cm bờ mép sắc gọn.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo Phùng Đức T và bị cáo Hà Công M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng được thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 15/03/2017 tại gia đình chị Nguyễn Thị Thanh T – Khu 7 xã P, huyện C, tỉnh Phú thọ, Phùng Đức T và Hà Công M đã dùng dao chém anh Đỗ Chí C và anh Hà Đỗ Xuân Th, mặc dù hai anh không có mâu thuẫn gì với các bị cáo. Tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe của anh Hà Đỗ Xuân Th là 11% và của anh Đỗ Chí C là 14%. Căn cứ điểm h khoản 2 điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 (Khoản 2 điều 134 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 02 năm đến 06 năm thấp hơn khung hình phạt quy định tại khoản 2 điều 104 BLHS năm 1999. Hành vi của T phải chịu 03 tình tiết định khung tăng nặng là: Dùng hung khí nguy hiểm; gây thương tích cho 02 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ

11% đến 30% và có tính chất côn đồ. Hành vi của M phải chịu 02 tình tiết định khung tăng nặng là: Dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người; ...

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm: ...

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30%; ...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Quyết định truy tố của VKSND huyện C đối với các bị cáo Phùng Đức T và Hà Công M về tội danh và điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự xã hội, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn. Chính vì vậy vụ án phải được đưa ra xét xử nghiêm nhằm giáo dục chung và phòng ngừa riêng tội phạm.

[4]. Về nhân thân: Các bị cáo được xác định không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên các bị cáo coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác, bất chấp pháp luật các bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém anh C và anh Th là những người vô tội, không có thù hằn gì với các bị cáo. Hành vi của các bị cáo cần phải có một hình phạt thật nghiêm khắc, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo một thời gian để các bị cáo cải tạo trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T và bị cáo M đều được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là bị cáo và gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội được quy định tại điểm b,p khoản 1 điều 46 – BLHS. Các bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 điều 46 – BLHS đó là người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo T ra đầu thú cũng được xem xét giảm nhẹ hình phạt tại khoản 2 điều 46 - BLHS. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. HĐXX chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo T và M.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra vụ án , người bị hại là anh Đỗ Chí C và anh Hà Đỗ Xuân Th xác nhận đại diện gia đình các bị cáo và các anh đã thỏa thuận bồi thường sức khỏe cho cả hai anh mỗi bị cáo bồi thường là 5.000.000đ. Người bị hại đã viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác. HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết bồi thường trong vụ án này và cần xác nhận việc bồi thường trên.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 con dao kiểu dao phay các bị cáo đã dùng để gây thương tích cho anh C, anh Th, đây là con dao của anh Trần Duy A, nay anh A không đề nghị nhận lại nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- 01 chiếc áo giả da màu đen của Đỗ Chí C không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo: Phùng Đức T và Hà Công M phạm tội: “ Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b,p khoản 1, khoản 2 điều 46, khoản 1,2 điều 60 – BLHS năm 1999.

- Xử phạt bị cáo Phùng Đức T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm, thời hạn thử thách từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Hà Công M 30(Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, thời hạn thử thách từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Phùng Đức T và Hà Công M cho UBND xã P, huyện C giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 4 điều 227 – BLTTHS: Trả tự do cho các bị cáo Phùng Đức T và Hà Công M ngay tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm nào khác.

3. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 41, khoản 1 điều 42 - BLHS; điểm a, đ khoản 2 điều 76 - BLTTHS

- Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo T và M đã bồi thường cho anh C số tiền là 5.000.000đ; bị cáo T bồi thường cho anh Hà Đỗ Xuân Th số tiền là 5.000.000đ theo biên bản được lập ngày 23/03/2017 là hợp pháp.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao kiểu dao phay có lưỡi bằng kim loại dài 30cm màu đen xám. ở đầu lưỡi dao có một lỗ khuyết hình tròn. Chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 07cm, chỗ hẹp nhất là 03cm. Chuôi dao bằng gỗ dài 11cm; 01 chiếc áo giả da màu đen, tại vùng lưng áo có một vết rách dài 04cm bờ mép sắc gọn.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1,2 điều 99 - BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc các bị cáo Phùng Đức T và Hà Công M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã P, huyện C.

Nơi nhận :

- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- BC, NBH, NLQ;
- CC THA huyện C;
- Lưu HS -VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Lạc